



Số: 1462.25 -K8/7198/KT2-HC2

Ngày: 13/11/2025

Trang: 1/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

1. Tên mẫu: **TÊN MẪU: NƯỚC SẠCH MẠNG LƯỚI NHÀ MÁY NƯỚC CẦU ĐỎ 18**
- Vị trí lấy mẫu: Số 144 Lương Nhữ Hộc, phường Cẩm Lệ
2. Ký hiệu mẫu:
3. Số lượng mẫu: 01
4. Tình trạng mẫu: Mẫu khoảng 500mL, chứa trong chai nhựa
5. Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG (DAWACO)
6. Địa chỉ: 57 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng
7. Ngày nhận mẫu: 28/10/2025
8. Ngày thử nghiệm: từ ngày: 28/10/2025 đến ngày: 07/11/2025
9. Kết quả thử nghiệm:

TT	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM	MỨC QUY ĐỊNH(*)
1	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0005 (MQL)	≤ 0,01
2	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N) mg/L	SMEWW 4500-NH ₃ B&D:2017	< 0,1 (MQL)	≤ 1

Ghi chú:

- (*): Mức quy định theo QCVN 01-1:2024/BYT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu của khách hàng;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả;
- MQL: Giới hạn định lượng của phương pháp.

TRƯỞNG PHÒNG KỸ THUẬT 8

Đặng Tuấn Kiệt

Q. GIÁM ĐỐC



Tạ Ngọc Tú